

Thừa Thiên Huế, ngày tháng 01 năm 2019

BÁO CÁO

TỔNG KẾT NĂM 2018 VÀ TRIỂN KHAI PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2019

I. TÌNH HÌNH CHUNG

1. Lao động, tài nguyên rừng và đất lâm nghiệp

- Tổng số CBCNV – LĐ 89 người; trong đó; quản lý 03 người, lao động quản lý/phục vụ 19 người, lao động sản xuất trực tiếp 67 người.
- Tổng diện tích rừng và đất lâm nghiệp 4918,9 ha (rừng sản xuất 2727,5 ha; rừng phòng hộ 1523,6 ha; rừng đặc dụng 555,5 ha, quy hoạch cho mục đích khác 112,3 ha).
- Hoạt động chính của Công ty là trồng và chăm sóc rừng; khai thác rừng trồng, sản xuất cây giống lâm, nông nghiệp; khai thác nhựa thông; quản lý bảo vệ rừng phòng hộ đặc dụng được giao và cung cấp dịch vụ tư vấn kỹ thuật lâm nông nghiệp.

2. Thuận lợi, khó khăn

Thuận lợi

- Tập thể CBCNV – LĐ đoàn kết, thống nhất.
- Cơ chế, chính sách thuận lợi cho hoạt động sản xuất, quản lý của Công ty.
- Sự vào cuộc của chính quyền địa phương các cấp trong công tác quản lý tài nguyên rừng, đất rừng.
- Lực lượng lao động nhiệt tình, có trình độ, kinh nghiệm.
- Thời tiết trong năm tương đối thuận lợi cho sản xuất lâm nghiệp.

Khó khăn

- Sản xuất lâm nghiệp luôn tiềm ẩn các rủi ro, thách thức do diễn biến của thời tiết, khí hậu, thị trường, dịch bệnh và các nhân tố tác động khác.
- Nhiều chi phí phát sinh trong quản lý bảo vệ rừng do trâu bò thả rông dẫm đạp rừng mới trồng; chồng lấn đất đai, giải quyết các thủ tục hành chính, các hoạt động phát sinh khác.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2018

1. Kết quả sản xuất kinh doanh

TT	Hạng mục	DVT	Kế hoạch	Thực hiện
1	Trồng rừng	ha	300,0	331,2
2	Chăm sóc rừng	ha	780,7	735,6
3	Khai thác rừng	ha	275,2	215,0
4	Khai thác nhựa	ha	350,0	231,1
5	Sản xuất giống	Tr. Cây	4,08	4,47
6	Keo lai hom	Tr. Cây	3,0	2,3
7	Cây mầm keo lai mô	Tr. Cây		1,1

	Keo lai mô	Tr. Cây	1,0	1,0
	Cây bản địa các loại	Tr. Cây	0,08	0,07
6	Triển khai thực hiện Dự án		97,4	
-	RMND			
	Trồng mới	ha	25,6	25,6
	Chăm sóc	ha	43,0	43,0
-	Rừng thay thế			
	Chăm sóc, quản lý BVR	ha	46,88	46,88
7	QLBVR	ha	4.918,9	4.918,9

- Khai thác nhựa:

+ Diện tích khai thác giảm (231,1/350 ha), nguyên nhân do giá nhựa thấp, không huy động được lao động.

+ Vẫn còn một số sai sót về kỹ thuật: mặt đẽo cao quá, luỗng phát thực bì chưa đạt yêu cầu.

- Khai thác rừng trồng:

+ Doanh thu 21,55 tỷ đồng.

+ Tiến độ khai thác: đảm bảo tiến độ.

- **Trồng rừng:** 331,2 ha. Rừng trồng ngày được nâng cao về chất lượng, đa dạng về các loài cây đảm bảo theo các tiêu chuẩn quản lý rừng bền vững.

- **Chăm sóc rừng:** 735,6ha, kết hợp các biện pháp lâm sinh tia cành, tia thân để kinh doanh rừng gỗ lớn. Tia thân toàn bộ diện tích trồng rừng xuân năm 2017, tia thưa, vệ sinh rừng 2014 (3,6 ha) rừng 2015 (19 ha).

- Sản xuất giống:

+ Cây giống lâm nghiệp các loại đạt được hơn 4 triệu cây (kể cả cây mầm), đạt kế hoạch sản xuất đề ra. Chất lượng cây giống đảm bảo, tín hiệu thị trường tiêu thụ tốt (đã xuất cây mầm, cây giống cho khách hàng ngoại tỉnh)

+ Hoa lan: sản xuất 10.000 cây Đại hò điệp, 2.000 cây Dendro lan thành phẩm cung cấp cho thị trường hoa lan thường nhật và các dịp lễ trong năm.

+ Nghiên cứu nhân giống nuôi cấy mô một số loài cây mới: Sen Huế, Tràm dầu, Gáo vàng, Ba kích, Đinh lăng...

- **Chứng chỉ rừng FSC:** Duy trì quản lý rừng bền vững và 3.096,4 ha chứng chỉ rừng FSC.

- **Công tác khác:** Triển khai thực hiện các dự án Rừng mưa nhiệt đới; trồng rừng thay thế; trồng mới, chăm sóc, tia thưa rừng giống; mở rộng nhà lưới sản xuất lan; xây dựng thay thế 02 chòi canh bảo vệ rừng, cải tạo vườn ươm...

2. Công tác quản lý rừng và đất lâm nghiệp

2.1. Công tác quản lý rừng:

- Triển khai công tác PCCCR ngay đầu năm, sửa chữa, làm mới các công trình PCCCR (đường ranh, đai cản lửa, chòi canh...). Trong năm 2018, trên địa bàn công ty xảy ra 04 vụ cháy dưới tán rừng thông gồm: 02 vụ tại rừng thông tái sinh tại khoảnh 3 tiểu khu 153 (khu vực hồ Thùy Tiên, Thiên An) với diện tích gần 1,2 ha, nguyên nhân nghi vấn do đốt phá hoại; 02 vụ tại khoảnh 4 tiểu khu 154, diện

tích 0,34 ha, cháy nhẹ dưới tán không gây thiệt hại, tại khu vực núi Vung, diện tích 0,25ha, do đốt thực bì cháy lan.

- Phối kết hợp với các cơ quan chức năng, chính quyền địa phương, xử lý kịp thời các vụ việc vi phạm.

- Tình hình sâu bệnh hại rừng:

+ Rừng trồng keo lai: tiếp tục xuất hiện hiện tượng cây keo chết khô rải rác (do nấm Ceratocystis sp gây hại).

+ Rừng thông nhựa: sâu hại gây chết khô rải rác (do sâu non của một loài bọ cánh cứng – xén tóc).

2.2. Công tác quản lý đất lâm nghiệp

- Xây dựng phương án sử dụng đất của Công ty theo Thông tư 07/2015 trình Sở TN&MT.

- Phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan giải quyết các trường hợp chồng lấn GCN giữa Công ty và hộ gia đình ở xã Phú Sơn, xã Thủy Bằng, thị xã Hương Thủy; xã Hương Thọ thị xã Hương Trà.

- Phối hợp với các cơ quan đơn vị liên quan thu hồi, điều chỉnh biến động sử dụng đất, sử dụng rừng các công trình Dự án liên quan.

- Hoàn thiện thủ tục cấp GCN trụ sở, trạm BVR và các đất khác.

- Phối hợp 2 xã Thủy Bằng, Hương Thọ xây dựng phương án giao đất địa phương.

3. Các chỉ số tài chính

Các chỉ số tài chính năm 2018:

- Vốn đầu tư cho trồng, chăm sóc rừng và XDCB:	6,9 tỉ đồng.
- Tổng doanh thu:	31,3 tỉ đồng.
- Lãi trước thuế:	9,4 tỉ đồng.
- Thuế thu nhập Doanh nghiệp:	1,1 tỉ đồng.
- Thu nhập bình quân:	9,5 triệu đồng/người/tháng.
- Trích lập các quỹ:	

Danh mục	Trong kỳ (đồng)
Quỹ đầu tư phát triển + Bổ sung VDL	5.432.401.452
Quỹ khen thưởng VCQL	125.949.578
Quỹ phúc lợi + khen thưởng	1.963.969.990
Tổng cộng:	7.522.321.020

4. Công tác đời sống

- Thu nhập của CBCNV- LĐ trong năm 2018 đạt bình quân trên 9,5 triệu đồng/người/tháng, đã có sự đồng đều giữa các đối tượng lao động, giữa các bộ phận trong công ty.

- Về đời sống tinh thần: Tổ chức CBCNV- LĐ đi tham quan nghỉ dưỡng, tham quan đảo Lý Sơn nhân ngày phụ nữ Việt nam 20/10, tổ chức vui chơi, phát quà các dịp lễ tết Trung thu, Quốc tế thiếu nhi

5. Thực hiện chế độ chính sách đối với CBCNV-LĐ

- Tổ chức Hội nghị người lao động, thực hiện thỏa ước lao động tập thể giữa người sử dụng lao động và người lao động, đảm bảo việc thực hiện tốt các chế độ chính sách, nghĩa vụ với người lao động trong Công ty.

- Tạo đủ việc làm cho người lao động, không để người lao động không có việc làm, giải quyết thanh toán đầy đủ chế độ tiền lương, tiền thưởng theo quy định.

- Đảm bảo chế độ về thời gian làm việc, nghỉ ngơi, bảo hộ cho người lao động, giải quyết và thanh toán đầy đủ các chế độ bồi dưỡng theo quy định (phép, lễ..), duy trì chế độ ăn giữa ca cho công nhân, tạo điều kiện tăng thu nhập cho công nhân.

Trong năm 2018, công ty đã trang cấp và thực hiện chế độ cho CBCNV - LĐ công ty, cụ thể:

+ Trích nộp BHXH, BHYT và BHTN: 1.654.560.000đồng;

+ Trích nộp bảo hiểm thân thể: 3.564.000đồng; bình quân 40.500 đồng/người.

+ Trang cấp phương tiện bảo vệ cá nhân: 440.000.000đồng

+ Thực hiện bồi dưỡng nặng nhọc: 126.900.000đồng

+ Chi khám sức khỏe định kỳ: 33.880.000đồng

+ Số vụ TNLD , bị bệnh nghề nghiệp chưa có.

6. Công tác chính trị, đoàn thể, quốc phòng an ninh

- Chi bộ, tổ chức công đoàn đã phát huy tốt vai trò lãnh, chỉ đạo, xây dựng chi bộ, công đoàn vững mạnh, cùng với chuyên môn quản lý, điều hành tốt hoạt động SXKD, thực hiện thắng lợi và hoàn thành tốt các nhiệm vụ của đơn vị.

- Tham gia sinh hoạt chính trị, các hoạt động do các tổ chức chính trị, đoàn thể cấp trên vận động, tổ chức và phát động. Tiếp thu các chủ trương, chính sách mới của Đảng và Nhà nước, truyền đạt, phổ biến các chủ trương, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước đến toàn thể CBCNV-LĐ, vận động xây dựng nếp sống văn minh, gia đình văn hóa, sống và làm việc theo Hiến pháp và Pháp luật.

- Tiếp tục thực hiện việc “Học tập và làm việc theo tấm gương đạo đức, tư tưởng, phong cách Hồ Chí Minh”;

- Tổ chức thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở, tiếp tục xây dựng cơ quan văn hóa; tuyên truyền, vận động CBCNV-LĐ đoàn kết, sáng tạo, phát huy nội lực, vượt mọi khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Cùng với chính quyền địa phương xây dựng cụm an toàn làm chủ, huấn luyện dân quân tự vệ, đảm bảo ổn định an ninh, chính trị trong khu vực. Thực hiện tốt phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ.

- Về mặt xã hội: Tạo được việc làm thường xuyên cho khoảng trên 200 lao động phổ thông là người địa phương, thực hiện công tác xã hội: hỗ trợ các gia đình nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn tại địa phương...

7. Công tác thi đua khen thưởng năm 2018

✓ Các cấp tham quyền khen thưởng

- Danh hiệu Doanh nghiệp bền vững tại Việt nam năm 2018.
- Bằng khen thành tích xuất sắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh, đóng góp tích cực cho sự nghiệp phát triển kinh tế xã hội cũng như xây dựng và phát triển Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh Thừa Thiên Huế.

- UBND tỉnh Thừa Thiên Huế tặng Cờ "Đơn vị dẫn đầu trong phong trào thi đua năm 2018"

- UBND tỉnh tặng Bằng khen tập thể lực lượng bảo rồng đội sản xuất Thiên An Công ty TNHH NN MTV lâm nghiệp tiền Phong đã có thành tích trong thực hiện Chỉ thị 05/CT-BCA ngày 19/8/2013 của Bộ trưởng Bộ Công an về tiếp tục đẩy mạnh phong trào "Công an nhân dân học tập, thực hiện Sáu điều Bác Hồ dạy giai đoạn 2013 – 2018" trong lực lượng công an xã, bảo vệ cơ quan, doanh nghiệp

- Công an tỉnh Thừa Thiên Huế tặng Giấy khen Công đoàn cơ sở đã có thành tích trong thực hiện chương trình phối hợp giữa Công an tỉnh và Liên đoàn Lao động tỉnh về "Đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trong Công chức, viên chức, công nhân lao động" giai đoạn 2014 – 2018.

- Công đoàn cơ sở Công ty TNHH nhà nước MTV lâm nghiệp Tiền Phong vững mạnh năm 2018.

✓ Đang đề nghị khen thưởng và công nhận:

- Cờ Thi đua của Chính phủ
- Được UBND tỉnh tặng Tập thể lao động xuất sắc 2018
- Chi bộ công ty đề nghị xếp loại mức chất lượng: "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ".

- UBND tỉnh Thừa Thiên Huế tặng Cờ thi đua cho tập thể Công ty TNHH Nhà nước MTV Lâm nghiệp Tiền Phong về thành tích phong trào toàn dân bảo vệ An ninh Tổ quốc.

- Cơ quan doanh nghiệp đạt tiêu chuẩn An toàn về an ninh trật tự.

✓ Khen thưởng Công ty công nhận

- 16/16 tập thể đạt danh hiệu "Tập thể Lao động tiên tiến" (đạt 100%).
- 18/89 cá nhân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (đạt 20,2%)
- 06/89 cá nhân đạt danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở" (đạt 6,7 %).
- 82/89 cá nhân đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến" (đạt 92,1%).
- Không có cá nhân vi phạm kỷ luật.

8. Một số tồn tại năm 2018

- Về thực hiện nhiệm vụ SXKD:

+ Công tác chỉ đạo, giám sát hiện trường vẫn còn thiếu sót, chưa kịp thời.

ĐY
ƯU H
NH VI
IỆP
ĐỘNG
TỈNH

- + Rừng trồng: Chất lượng rừng chưa đồng đều; trâu bò dẫm đạp, bệnh cây keo gây chết khô vẫn xảy ra rải rác.
- + Khai thác rừng: Giá trị rừng, chất lượng rừng chưa cao.
- + Sản xuất giống cây lâm, nông nghiệp: Chất lượng giống chưa đồng đều giữa các Đội sản xuất.
- + Khai thác nhựa: diện tích khai thác giảm.
- + Quản lý rừng, đất lâm nghiệp: Chồng lấn GCN, ranh giới sử dụng; đất bàn giao địa phương chưa được thực hiện; công tác kiểm tra, bám sát địa bàn, xử lý các vụ việc còn thiếu kịp thời, thiếu dứt khoát.
- Thu nhập và đời sống: chưa thật sự cao, chưa tạo thêm được các nguồn thu khác ngoài lương.
- Công tác chính trị đoàn thể: Chưa phát huy hết vai trò của tổ chức Công đoàn trong các hoạt động.

Tóm lại năm 2018, Công ty đã hoàn xuất sắc các chỉ tiêu kế hoạch đề ra, thể hiện sự cố gắng, nỗ lực rất lớn của tập thể CBCNV, sự lãnh chỉ đạo của cấp ủy đảng, chi bộ và tổ chức công đoàn trong đơn vị.

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2019

1. Về tổ chức quản lý

- Tiếp tục củng cố, sắp xếp lại lao động phù hợp với điều kiện và tình hình sản xuất trong đơn vị, nâng cao năng lực quản lý, trình độ, kiến thức chuyên môn cho CBCNV-LĐ.
- Tổ chức Hội nghị NLĐ nhằm phát huy quyền làm chủ của CBCNV-LĐ trong việc tham gia quản lý, thực hiện phương án SXKD của đơn vị.
- Về việc làm: ưu tiên tạo việc làm cho người lao động trong Công ty và hợp đồng lao động tại địa phương góp phần tạo việc làm cho người dân.

2. Về sản xuất kinh doanh

2.1. Các chỉ tiêu sản xuất

TT	Hạng mục chính	Khối lượng - Nội dung
1	Trồng rừng	300 ha
2	Chăm sóc rừng	880 ha (Năm 1: 331 ha năm 2: 233 ha; năm 3: 316 ha) - Tia thân, tia cành rừng, tia thưa rừng 2018, 2016, 2015.
3	Khai thác rừng	250 ha (Hồ sơ khai thác, giám sát hiện trường)
4	Cây giống lâm nông nghiệp	Giống lâm nghiệp 4,39 triệu cây (KLH 3,0; KLM 1,2; Bản địa 0,05; cây khác 0,14); cây mầm 1,0 triệu. Hoa lan thành phẩm 15.000 cây – 20.000 cây.
5	Khai thác nhựa	300 ha
6	Dự án thực hiện	Chăm sóc RMND 68 ha, Rừng thay thế 46,8 ha; tia thưa rừng giống chuyển hóa 49 ha...

2.2. Các chỉ tiêu tài chính: Năm 2019 cao hơn 5-7% so với năm 2018.

3. Công tác QLBVR, đất lâm nghiệp

- Xây dựng và triển khai thực hiện phương án QLBVR năm 2019.
- Tăng cường công tác kiểm tra, nắm bắt địa bàn, huy động mọi nguồn lực để thực hiện tốt công tác QLBVR, PCCCR.
- Phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương, các cơ quan chức năng; chủ động xử lý nhanh, dứt điểm, kịp thời các vụ vi phạm trong lĩnh vực QLBVR.
- Trang bị thêm các thiết bị, dụng cụ cần thiết, sửa chữa, làm mới thêm đường ranh cản lửa, chòi canh, đường PCCCR; rà soát cắm các mốc phụ, bóc tách diện tích chồng lấn ra khỏi GCN của Công ty.
- Tiếp tục hoàn thiện các thủ tục đất đai Công ty quản lý.
- Duy trì quản lý rừng bền vững và Chứng chỉ rừng FSC 3.096,4 ha.

4. Đời sống

- Thực hiện việc trả lương theo mức lương tối thiểu vùng mới. Giải quyết thanh toán, tạm ứng lương kịp thời cho CBCNV-LĐ, thực hiện tốt các chế độ chính sách đối với người lao động, ổn định đời sống CBCNV của đơn vị.
- Thu nhập từ tiền lương của CBCNV-LĐ công ty phấn đấu đạt bình quân trên 9,5 triệu đồng/người/tháng.
- Ngoài thu nhập từ tiền lương, chuyên môn và công đoàn sẽ tạo điều kiện hỗ trợ cho CBCNV-LĐ có thêm thu nhập từ các khoản thu nhập hợp pháp, chính đáng khác.
- Phối hợp với CĐCS tổ chức cho CBCNV-LĐ tham quan học tập, nghỉ dưỡng.

5. Thực hiện chế độ chính sách đối với CBCNV-LĐ

- Ưu tiên tạo đủ việc làm cho người lao động, không để người lao động không có việc làm, đảm bảo thực hiện đầy đủ chế độ tiền lương theo quy định.
- Xây dựng định mức khoán, đơn giá tiền lương phù hợp với điều kiện và tình hình thực tế sản xuất kinh doanh của đơn vị, đảm bảo thu nhập cho người lao động.
- Đảm bảo chế độ về thời gian làm việc, nghỉ ngơi của người lao động theo đúng quy định.
- Trích nộp đầy đủ các chế độ về BHXH, BHYT, CD, TN; giải quyết đầy đủ chế độ về ốm đau, thai sản, tai nạn lao động, bảo hộ lao động cho người lao động...

6. Công tác thi đua khen thưởng

- Trên 95% đạt danh hiệu lao động tiên tiến và đoàn viên xuất sắc.
- Từ 10-15% cá nhân đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở; 100% tập thể phòng, đội, trung tâm và tổ là tập thể lao động lao động tiên tiến; 100% công đoàn bộ phận công nhận tiên tiến.
- Tập thể Công ty là Tập thể lao động xuất sắc và được UBND tỉnh tặng Bằng khen.

7. Công tác chính trị, đoàn thể

- Tiến hành Hội nghị NLĐ nhằm phát huy quyền dân chủ trực tiếp của CNVC trong việc tham gia quản lý đơn vị; phát động phong trào thi đua trong toàn đơn vị; thực hiện tốt Nghị quyết của chi bộ đảng, của công đoàn cơ sở và nghị quyết của Hội nghị người lao động đề ra.

- Tiếp tục xây dựng chi bộ, công đoàn vững mạnh, phát huy vai trò lãnh, chỉ đạo, cùng với chuyên môn quản lý, điều hành tốt hoạt động SXKD, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ của đơn vị.

- Tổ chức và tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt chính trị, các hoạt động do các tổ chức chính trị, đoàn thể cấp trên tổ chức. Tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước cho toàn thể CBCNV-LĐ nhằm xây dựng cơ quan ngày càng vững mạnh.

- Tiếp tục vận động CBCNV-LĐ thực hiện Quy chế dân chủ, giữ vững và duy trì cơ quan văn hóa để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Cùng với chính quyền địa phương giữ vững an ninh, chính trị trong khu vực.

8. Một số giải pháp thực hiện

- Khắc phục các tồn tại của năm 2018.

- Tiếp tục sắp xếp tổ chức lại lao động, khắc phục tình trạng làm việc kém hiệu quả, thiếu chủ động trong một số bộ phận CNVC-LĐ, đổi mới tư duy làm việc, phát huy tính năng động, sáng tạo của mọi người trong hoạt động. Phân công, phân nhiệm cụ thể cho từng CBCNV-LĐ.

- Xây dựng và phát huy tốt vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của chi bộ đảng, tổ của tổ chức công đoàn trong việc quản lý, chỉ đạo, điều hành mọi hoạt động của đơn vị.

- Về thực hiện nhiệm vụ SXKD:

+ Tìm hiểu, nắm bắt thị trường, tiếp thị sản phẩm để tiêu thụ sản phẩm tốt hơn.

+ Huy động, phát động tối đa mọi nguồn lực để hoàn thành 100% kế hoạch đề ra.

+ Đẩy mạnh và phát triển sản xuất nhằm chủ động hơn trong sản xuất kinh doanh của đơn vị.

Trên đây là kết quả hoạt động trong năm 2018 và phương hướng nhiệm vụ năm 2019 Công ty, đề nghị Hội nghị cho ý kiến để báo cáo được hoàn chỉnh, góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ công ty đề ra trong năm 2019.

